

BÁO CÁO
Phục vụ kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2024

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 1871/KH-UBND ngày 30/5/2024 của UBND tỉnh về kiểm tra công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024.

UBND huyện Kon Rẫy báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) nhà nước trên địa bàn huyện năm 2024, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về kế hoạch cải cách hành chính: Thực hiện Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Kon Tum năm 2024, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 29/12/2023 về việc thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Kon Rẫy năm 2024. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong các kế hoạch và tại các cuộc họp giao ban định kỳ của UBND huyện nhằm đảm bảo hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao theo quy định. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch của UBND huyện được các đơn vị, địa phương tích cực triển khai thực hiện theo lộ trình đề ra.

*** Kết quả thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch cải cách hành chính năm 2024:**

(Có phụ lục I kèm theo)

2. Về ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác CCHC

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, triển khai của UBND tỉnh, các sở ngành liên quan, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ CCHC, kiểm soát TTHC¹ trên địa bàn huyện.

¹ Quyết định số 01/QĐ-TCTCCTTHC ngày 29/01/2024 của Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy. Các văn bản của UBND huyện: Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 06/02/2024 về việc cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 26/03/2024 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy; Công văn số 272/UBND-TH ngày 21/02/2024 về việc chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả trong công tác giải quyết thủ tục hành chính về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện; Công văn số 396/UBND-TH ngày 13/3/2024 về việc tiếp tục nâng cao hiệu quả trong công tác giải quyết thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn huyện; Công văn số 523/UBND-TH ngày 03/4/2024 về việc tiếp tục thực hiện nghiêm việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Công văn số 529/UBND-TH ngày 05/4/2024 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2024; Công văn số 661/UBND-TH ngày 22/4/2024 về việc rà soát TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết để cung cấp DVCTT; Công văn số 699/UBND-NC ngày 26/4/2024 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện quy chế văn hóa công sở, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, người lao động; Công văn số 852/UBND-VX ngày 18/5/2024 về việc triển khai thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính về đất đai và đẩy mạnh thanh toán trực tuyến TTHC trên địa

3. Về công tác kiểm tra cải cách hành chính

- *Về kiểm tra theo kế hoạch*: UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 19/6/2024 về kiểm tra công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện năm 2024². Đến nay, Hội đồng kiểm tra, đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính huyện đã kiểm tra công tác cải cách hành chính định kỳ trực tiếp tại 02/08 đơn vị (UBND thị trấn Đăk Rve, UBND xã Đăk Tờ Lung).

- *Về kiểm tra đột xuất*: UBND huyện đã lồng ghép việc kiểm tra công tác cải cách hành chính vào kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức trên địa bàn huyện; từ đầu năm đến nay, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nội vụ phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện tiến hành kiểm tra 11/19 đơn vị. Qua kiểm tra, nhìn chung các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã thực hiện tốt quy định về thời gian làm việc, thực hiện tốt việc trang bị biển tên phòng làm việc, biển tên và chức danh cán bộ, công chức. Cán bộ, công chức chấp hành việc đeo thẻ công chức trong giờ làm việc, trang phục đảm bảo khi thực hiện công vụ. Tại thời điểm kiểm tra chưa phát hiện trường hợp vi phạm các hành vi bị cấm như: Hút thuốc lá tại nơi làm việc; sử dụng rượu, bia và các đồ uống có cồn khác trước, trong giờ hành chính và giờ nghỉ trưa của ngày làm việc. Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo thời gian quy định, có lập phiếu giao nhận và trả kết quả, có sổ theo dõi tiếp nhận và trả hồ sơ, có phiếu chuyển hồ sơ theo quy định.

Đối với các hạn chế, khuyết điểm được Tổ kiểm tra chỉ ra, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tiến hành khắc phục và báo cáo kết quả khắc phục theo quy định.

4. Về tuyên truyền cải cách hành chính

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính³, trong đó giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện và hình thức triển

bản huyện; Công văn số 871/UBND-TH ngày 22/5/2024 về việc đẩy mạnh thực hiện cải cách TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Công văn số 873/UBND-TH ngày 22/5/2024 về việc triển khai giải pháp thanh toán trực tuyến TTHC bằng mã QR và cung cấp tài liệu hướng dẫn thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính về đất đai; Công văn số 884/UBND-TH ngày 22/5/2024 về việc cung cấp công cụ hỗ trợ và tài liệu hướng dẫn khai thác, theo dõi Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVCTT; Công văn số 1011/UBND-TH ngày 11/6/2024 về việc chuyển đổi, sử dụng tài khoản VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính; Công văn số 1070/UBND-TH ngày 21/6/2024 về việc thực hiện rà soát, triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác cải cách hành chính Công văn số 1218/UBND-TH ngày 09/7/2024 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 4738/TB-VP ngày 01/7/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân tỉnh về kết luận của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh tại cuộc họp sơ kết 6 tháng đầu năm 2024; Công văn số 1262/UBND-NC ngày 17/7/2024 về việc tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên địa bàn huyện; Công văn số 1281/UBND-TH ngày 19/7/2024 về việc nâng cao chất lượng giải quyết TTHC góp phần nâng cao các chỉ số thành phần trong Chỉ số PAPI, PCI, PARINDEX năm 2024; Công văn số 1302/UBND-TH ngày 19/7/2024 về việc đôn đốc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số PARINDEX, SIPAS, PAPI năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy; Công văn số 1303/UBND-NC ngày 19/7/2024 về việc triển khai, thực hiện Kết luận số 1883-KL/TU ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 1435/UBND-TH ngày 06/8/2024 về việc quán triệt, thực hiện hướng dẫn thực hiện cấp mới, thu hồi, đổi tài khoản trong giải quyết TTHC; Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 07/8/2024 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ Quy định việc thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

² Năm 2024, UBND huyện tiến hành kiểm tra 08/19 đơn vị, chiếm tỷ lệ 42,1%, thời gian triển khai đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2024.

³ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 29/02/2024 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Kon Rẫy năm 2024.

khai phù hợp với tình hình thực tế tại huyện, bằng nhiều hình thức đa dạng, cụ thể:

Trung tâm VH-TT-DL&TT huyện thường xuyên đưa tin bài về những chủ trương, văn bản mới của Trung ương và văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, của UBND huyện về thực hiện các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính, đặc biệt là các nội dung công việc có liên quan trực tiếp tới tổ chức, công dân đang thực hiện tại các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện. Kết quả: Từ đầu năm đến nay, đã thực hiện tuyên truyền qua 02 hình thức như đăng tải 09 tin, bài liên quan tới công tác cải cách hành chính trên Trang thông tin điện tử huyện và tuyên truyền 05 tin, 01 bài và 24 chuyên mục trên sóng truyền thanh (FM) huyện.

Tổ chức tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng, băng rôn khẩu hiệu, panô, áp phích, xe thông tin lưu động, tổ chức họp dân... qua đó giúp các tổ chức, công dân nắm bắt được những chủ trương của Đảng và Nhà nước đang thực hiện, đặc biệt là biết rõ các loại công việc đang giải quyết tại cơ quan hành chính để thuận lợi khi có yêu cầu giải quyết.

Cung cấp clip hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến cho các đơn vị, địa phương phối hợp đăng tải lên Trang thông tin điện tử của đơn vị và điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin để người dân thuận tiện tiếp cận⁴.

6. Sáng kiến, giải pháp trong triển khai công tác cải cách hành chính

UBND huyện đã ban hành văn bản đề nghị mỗi cơ quan, địa phương có ít nhất 01 sáng kiến/giải pháp về cải cách hành chính trình Hội đồng sáng kiến cấp huyện trong năm 2024⁵.

Hiện nay, huyện đang triển khai thông báo tiếp nhận hồ sơ xét sáng kiến cấp huyện năm 2024. Vì vậy, huyện chưa đánh giá những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong cải cách hành chính thực hiện thí điểm, nhân rộng và triển khai có hiệu quả tại địa phương.

7. Việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện điểm số và thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) của tỉnh thuộc trách nhiệm của địa phương

Năm 2023, chỉ số Par index của huyện Kon Rẫy đạt **91,969** điểm, xếp loại xếp loại Xuất sắc và đứng thứ 01/10 huyện, thành phố⁶. Trên cơ sở kết quả phê duyệt của UBND tỉnh đối với chỉ số cải cách hành chính của huyện năm 2023, UBND huyện đã tổ chức Hội nghị trực tuyến đánh giá kết quả công tác CCHC huyện năm 2023 và kết quả 6 tháng năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024⁷. Tại Hội nghị, UBND huyện đã thực hiện việc đánh giá, phân tích và làm rõ

⁴ Tại Công văn số 214/UBND-VX ngày 02/02/2024 của UBND huyện.

⁵ Công văn số 1302/UBND-TH ngày 19/7/2024 của UBND huyện về việc đôn đốc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

⁶ Tăng 5,5 điểm so với năm 2022 (Năm 2022, huyện đạt 86,471 điểm, xếp loại Tốt và đứng thứ 01/10 huyện, thành phố).

⁷ Hội nghị được tổ chức vào chiều ngày 26/6/2024 tại Trụ sở HĐND&UBND huyện, với 81 người tham dự.

nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị làm ảnh hưởng đến Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của huyện; nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cần thực hiện⁸. Chỉ đạo các đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện chủ động xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế của đơn vị gửi về UBND huyện theo dõi⁹.

Đối với Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI): UBND huyện đã đánh giá làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm đối với những tồn tại liên quan đến kết quả thực hiện Chỉ số PAPI năm 2023¹⁰; xây dựng Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 28/6/2024 của UBND huyện về phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) trên địa bàn huyện năm 2024; thường xuyên đôn đốc các đơn vị triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy¹¹.

8. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao: UBND huyện đã triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng tất cả các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; đồng thời cử lãnh đạo tham dự đầy đủ các phiên họp của UBND tỉnh đúng thành phần theo quy định. Tổng số nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao từ đầu năm đến nay là 13 nhiệm vụ, trong đó có 10 nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn; 03 nhiệm vụ chưa hoàn thành nhưng trong hạn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 08 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

1. Cải cách thể chế

1.1. Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Từ đầu năm đến nay, UBND huyện không ban hành VBQPPL nào.

1.2. Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Từ đầu năm đến nay, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 29/01/2024 về triển khai công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 trên địa bàn huyện; Chủ tịch UBND huyện đã ban

⁸ Tại Báo cáo số 264/BC-UBND ngày 28/6/2024 của UBND huyện về việc đánh giá, phân tích và làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị làm ảnh hưởng đến Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của huyện; nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cần thực hiện.

⁹ Thông báo số 70/TB-UBND ngày 28/6/2024 của UBND huyện về Kết luận của đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện tại Hội nghị trực tuyến đánh giá công tác cải cách hành chính năm 2023 và kết quả 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024.

¹⁰ Tại Báo cáo số 151/BC-UBND ngày 07/5/2024 của UBND huyện.

¹¹ Công văn số 1281/UBND-TH ngày 19/7/2024 của UBND huyện về việc nâng cao chất lượng giải quyết TTHC góp phần nâng cao các chỉ số thành phần trong Chỉ số PAPI, PCI, PARINDEX năm 2024; Công văn số 1302/UBND-TH ngày 19/7/2024 của UBND huyện về việc đôn đốc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

hành Quyết định¹² về công bố Danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành trong năm 2023, gồm: Hết hiệu lực toàn bộ: 05 văn bản; văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần trước ngày 01/01/2023: 01 văn bản. Ngoài ra, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn tiến hành tự kiểm tra 100% văn bản do HĐND, UBND các xã, thị trấn ban hành. Qua kiểm tra cho thấy các văn bản của HĐND, UBND huyện, các xã, thị trấn ban hành đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền, không trái với quy định của pháp luật.

Kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023: UBND huyện đã chỉ đạo việc tổ chức rà soát hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023 và công bố tại Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do HĐND huyện, UBND huyện Kon Rẫy ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong kỳ 2019-2023 (từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2023). Kết quả: 26 văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ trong kỳ hệ thống hóa; 15 văn bản còn hiệu lực trong kỳ hệ thống hóa.

1.3. Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật

Để triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh trong công tác theo dõi thi hành pháp luật (THPL) về XLVPHC trên địa bàn huyện, từ đầu năm đến nay, UBND huyện đã ban hành các văn bản¹³ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện đúng quy định của pháp luật về XLVPHC và các văn bản có liên quan trong phạm vi địa bàn, lĩnh vực quản lý; gắn kết chặt chẽ công tác theo dõi thi hành pháp luật với công tác xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL. Chỉ đạo Phòng Tư pháp huyện hướng dẫn, kiểm tra các văn bản pháp luật và tổ chức thi hành Luật XLVPHC và Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC; Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về XLVPHC và theo dõi THPL; Quyết định số 50/2023/QĐ-UBND ngày 11/9/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý Nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh; trong đó, chú trọng các quy định XLVPHC trong lĩnh vực giao thông đường bộ, an ninh - trật tự xã hội, quản lý tài nguyên khoáng sản, quản lý bảo vệ rừng, lâm sản, tảo hôn,...; phối hợp với các cơ quan tổ chức kiểm tra công tác xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền trong việc thực hiện pháp luật về XLVPHC trên địa bàn.

Công tác kiểm tra, kiểm tra liên ngành việc thi hành pháp luật về XL VPHC: UBND huyện đã ban hành Văn bản số 560/UBND-NC ngày 09/4/2024 về triển khai

¹² Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do HĐND huyện, UBND huyện Kon Rẫy ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2023.

¹³ Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 30/01/2024 về thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 15/02/2024 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn huyện; Văn bản số 266/UBND-NC ngày 21/02/2024 về tiếp tục triển khai Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ trên địa bàn huyện; Văn bản số 517/UBND-NC ngày 03/4/2024 về triển khai công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện; Văn bản số 560/UBND-NC ngày 09/4/2024 về triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 trên địa bàn huyện.

công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 trên địa bàn huyện, trong đó giao Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan, tham mưu Chủ tịch UBND huyện thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để tiến hành kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện tại UBND các xã: Đắk Ruồng, Tân Lập và thị trấn Đắk Rve (*dự kiến triển khai trong quý III năm 2024*).

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn huyện đã phát hiện 04 vụ, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành 04 Quyết định xử phạt 04 trường hợp vi phạm với tổng số tiền phạt cho các hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả là 144.920.000 đồng¹⁴.

1.4. Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Tiếp tục chỉ đạo tới các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai có hiệu quả kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện về việc Triển khai thực hiện Kế hoạch số 2888/KH-UBND ngày 05/9/2023 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 129-KH/HU ngày 28/6/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Kon Rẫy khóa XIX thực hiện Chương trình số 59-CTr/TU ngày 15/5/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

UBND huyện đã thường xuyên chỉ đạo và giao nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, ban, cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn xây dựng các kế hoạch, chương trình phù hợp với đơn vị, địa phương và đặc biệt bám sát các mục tiêu, phương châm chỉ đạo điều hành của Tỉnh, Chương trình công tác trọng tâm của Sở Tư pháp và nhiệm vụ chính trị của huyện để triển khai đảm bảo chất lượng, hiệu quả cao¹⁵. Từ đầu năm đến nay, đã tổ chức 78 cuộc tuyên truyền, với 4.401 lượt người

¹⁴ 02 trường hợp vi phạm về giao thông đường bộ, với số tiền 38.400.000 đồng (*trong đó: 01 tổ chức, với số tiền: 20.000.000 đồng và 01 cá nhân, với số tiền 18.400.000 đồng*); 02 trường hợp vi phạm (*02 cá nhân*) trong lĩnh vực lâm nghiệp, với tổng số tiền phạt cho các hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả là 106.520.000 đồng.

¹⁵ UBND huyện đã ban hành các văn bản: Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 30/01/2024 về thực hiện nội dung 2 Tiêu dự án 1: phổ biến, giáo dục pháp luật vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong Dự án 10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 05/02/2024 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 19/02/2024 về công tác Tư pháp năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy; Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 về công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023; Công văn số 173/UBND-NC ngày 26/01/2024 của UBND huyện về việc Đề nghị ban hành Văn bản tiếp tục triển khai thực hiện Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027"; Công văn số 597/UBND-NC ngày 11/4/2024 về việc tăng cường phổ biến pháp luật về trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn huyện; Công văn số 658/UBND-NC ngày 22/4/2024 về việc triển khai thực hiện Chương trình phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật phòng, chống ma túy trong cơ sở giáo dục, giai đoạn 2024-2030; Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 08/5/2024 về việc thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn" trên địa bàn huyện năm 2024; Công văn số 888/UBND-NC ngày 22/5/2024 về việc tổ chức phổ biến Luật Đất đai năm 2024 và tiếp tục thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật cho người dân"; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 11/6/2024 về việc triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024-2030" trên địa bàn huyện; Công văn số 1127/UBND-NC ngày 28/6/2024 về việc triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (viết tắt là DTTS&MN) giai đoạn 2024-2030" trên địa bàn huyện

tham dự¹⁶.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính: Trên cơ sở kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC của UBND tỉnh, UBND huyện đã ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC và Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện năm 2024¹⁷, trong đó, tập trung rà soát, đánh giá các nhóm thủ tục hành chính liên quan đến cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh và các thủ tục hành chính có tần suất thực hiện lớn liên quan đến người dân và doanh nghiệp; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ TTHC, quy định không cần thiết, không hợp lý, hợp pháp gây khó khăn cho sản xuất, đời sống của người dân và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

Việc rà soát, đánh giá TTHC dựa vào các nội dung của tiêu chí về sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ theo hướng dẫn tại các Điều 24, 25, 26, 27, 28 của Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

Qua tổ chức triển khai rà soát, đánh giá các đơn vị, địa phương chưa phát hiện, cũng như chưa nhận được phản ánh từ người dân, doanh nghiệp... về những quy định, TTHC, biểu mẫu, tờ khai thành phần hồ sơ TTHC có vướng mắc, bất cập, gây cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của người dân để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung. Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, UBND cấp xã đảm bảo yêu cầu về sự cần thiết trong quản lý nhà nước, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức. Do đó, huyện không có đề xuất các phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính¹⁸.

2.2. Việc niêm yết, công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị, địa phương; công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo quy định: UBND huyện thường xuyên quán triệt các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện và UBND các xã cập nhật kịp thời, niêm yết công khai rõ ràng, đầy đủ các thủ tục hành chính liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc cơ quan, đơn vị mình quản lý tại trụ sở cơ quan, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã và công khai trên trang thông tin điện tử của huyện dựa trên các quyết định công bố danh mục TTHC của UBND tỉnh; Niêm yết công khai nội dung hướng dẫn thực hiện phản ánh, kiến nghị của cá nhân tổ chức tại trụ sở cơ quan, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã và trên Trang thông tin

¹⁶ Trong đó: Cấp huyện tổ chức được 14 cuộc với 897 lượt người dân tham dự, cấp phát 2.100 tài liệu PBGDPL; các xã, thị trấn tổ chức 64 cuộc, với 3.504 lượt người tham dự.

¹⁷ Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 14/12/2022 về việc Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 06/02/2024 của UBND huyện Kon Rẫy về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 26/03/2024 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy; Công văn số 529/UBND-TH ngày 05/4/2024 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2024.

¹⁸ Báo cáo số 248/BC-UBND ngày 19/6/2024 về Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

điện tử của huyện, đảm bảo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện (các loại giấy tờ, biểu mẫu, quy trình giải quyết, thời gian giải quyết, phí và lệ phí theo quy định). Hiện nay, cấp huyện có 203 TTHC; cấp xã: 104 TTHC, chung 3 cấp: 29 TTHC¹⁹.

2.3. Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận một cửa trên địa bàn huyện: Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án ban hành kèm theo Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của UBND tỉnh Kon Tum về tổ chức Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Bộ phận TN&TKQ huyện và các xã, thị trấn đã thực hiện đảm bảo việc tiếp nhận và trả kết quả TTHC thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh theo đúng quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

Tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, các xã, thị trấn đều đã trang bị máy tính, máy scan, photo, ghế ngồi chờ, quầy tiếp nhận, bố trí cán bộ, công chức theo ngành lĩnh vực, có trình độ chuyên môn, thái độ phục vụ nhân dân khi thực hiện các thủ tục hành chính.

Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên địa bàn huyện (01/01/2024 - 10/8/2024): Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận là 1.794 hồ sơ (941 hồ sơ trực tuyến, 769 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp, từ kỳ trước chuyển sang là 84 hồ sơ), số lượng hồ sơ đã giải quyết: 1.745 hồ sơ (trong đó: 1.739 hồ sơ giải quyết trước hạn, 05 hồ sơ trễ hạn²⁰) tỉ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 99,65% và số lượng hồ sơ đang giải quyết 44 hồ sơ (41 hồ sơ trong hạn, 3 hồ sơ trễ hạn).

(Có phụ lục II kèm theo)

- *Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC:* Từ đầu năm đến nay, các đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC. Kết quả cụ thể: cấp huyện, cấp xã đạt trên 80% (Có phụ lục III kèm theo).

Tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính: Trong 8 tháng đầu năm, Bộ phận TN&TKQ huyện đã tiếp nhận và trả kết đúng hạn 01 hồ sơ phi địa giới hành chính (lĩnh vực Lâm nghiệp - thủ tục hành chính: Xác nhận bảng kê lâm sản).

Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định thủ tục hành chính: Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn huyện chưa nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức. Mọi vướng mắc đều được cán bộ, công chức giải quyết, giải đáp cặn kẽ cho người dân tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính: Việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên địa bàn huyện được triển khai thực hiện theo Công văn số 1631/UBND-TTHC ngày 02/6/2023 của UBND tỉnh

¹⁹ Được công khai trên Cổng dịch vụ công tỉnh Kon Tum (mục thủ tục hành chính).

²⁰ Do thao tác chậm trên hệ thống.

đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh kèm theo các mẫu Phiếu đánh giá trong giải quyết TTHC.

- *Tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết trực tuyến*: Việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức dịch vụ công trực tuyến một phần và Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn huyện đều được công khai trên Trang thông tin điện tử của huyện, trên cổng dịch vụ công quốc gia - Hệ thống thông giải quyết TTHC tỉnh. Số lượng TTHC dịch vụ công trực tuyến một phần (*cấp huyện, xã*) là 115 TTHC, Toàn trình (*cấp huyện, xã*) 171 TTHC.

Từ đầu năm đến nay, toàn huyện tiếp nhận 1.794 hồ sơ thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, trong đó, hồ sơ trực tuyến là 941 hồ sơ, chưa bao gồm số liệu hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống của bộ ngành (*đạt tỷ lệ 52,45%*).

- *Về thanh toán trực tuyến*: Trên địa bàn huyện đã thực hiện triển khai thanh toán trực tuyến thủ tục hành chính đạt 88,5%.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

3.1. Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương

Thực hiện Nghị định số 37/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ; UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện quy trình xây dựng Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức trên cơ sở các Thông tư của Bộ ngành thuộc từng lĩnh vực đúng theo quy định, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị.

UBND huyện có 12 cơ quan chuyên môn²¹ trực thuộc và 05 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hóa, thông tin và lĩnh vực khác²², 24 trường học công lập (08 trường Mầm non, 09 trường Tiểu học, 07 trường THCS) và 07 đơn vị hành chính cấp xã²³.

3.2. Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương: Chỉ đạo Phòng Giáo dục và đào tạo phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Đề án Tổ chức lại trường Tiểu học Đắk Rve (*Trên cơ sở sáp nhập trường Tiểu học số 1 Đắk Rve và trường Tiểu học Đắk Rve*).

3.3. Việc thực hiện quy định về quản lý, sử dụng biên chế cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền giao

²¹ Văn phòng HĐND-UBND huyện; Phòng Nội vụ; Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Tư pháp; Thanh tra huyện; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Tài nguyên và Môi trường; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Dân tộc; Phòng Văn hóa và Thông tin.

²² Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện, Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị, Trung tâm GDNN&GDTX.

²³ Xã Đắk Ruồng, Đắk Tờ Re, Đắk Tơ Lung, Đắk Kôi, Đắk Pnê, Tân Lập và thị trấn Đắk Rve.

Trên cơ sở biên chế công chức cấp huyện được UBND tỉnh giao 78 biên chế²⁴, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước huyện Kon Rẫy năm 2024.

Số lượng biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập được giao là 711 chỉ tiêu²⁵. Tổng số viên chức có mặt (*tại thời điểm báo cáo*): 673 viên chức, trong đó: Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: 652 viên chức; lĩnh vực văn hóa - thông tin: 13 viên chức và sự nghiệp khác: 08 viên chức.

Việc thực hiện biên chế cán bộ, công chức cấp xã: Thực hiện Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh về số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024. Trên cơ sở đó; UBND huyện đã ban hành Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 về Số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn huyện Kon Rẫy năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy, tổng số biên chế cấp xã được giao là 144 biên chế (*trong đó: Có 02 xã được bố trí 22 biên chế là xã Đăk Tô Re và xã Đăk Ruông; 05 xã, thị trấn còn lại loại 2 được bố trí 20 biên chế*); do có 07 xã, thị trấn bố trí cán bộ cấp xã kiêm nhiệm chức danh hưởng phụ cấp kiêm nhiệm, theo quy định số lượng giảm đi 07 người so với biên chế được giao nên số lượng biên chế được sử dụng là 137 biên chế. Số cán bộ, công chức cấp xã hiện có là 126 người (*trong đó có 72 cán bộ và 54 công chức*), hiện tại cả huyện còn 11 chỉ tiêu biên chế chưa sử dụng.

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của các cấp, ngành, UBND huyện đã thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ, chính sách liên quan đến tiền lương, khen thưởng, đào tạo, bồi dưỡng, nghỉ việc, nghỉ hưu... đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND huyện theo quy định²⁶.

Về kết quả thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP: UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 28/3/2024 về việc Quản lý biên chế cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn huyện Kon Rẫy giai đoạn 2023 - 2026 và tinh giản biên chế đến hết năm 2026. Từ đầu năm đến nay, UBND huyện không có trường

²⁴ Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 13/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

²⁵ Trong đó: Hưởng lương từ ngân sách Nhà nước là 695 chỉ tiêu (theo Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum); Hưởng lương từ nguồn thu là 18 chỉ tiêu (theo Quyết định số 693/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên chưa có hướng dẫn định mức số lượng người làm việc của Trung ương năm 2023).

²⁶ Từ đầu năm đến nay, Chủ tịch UBND huyện đã ra quyết định nâng bậc lương thường xuyên cho 182 viên chức, 10 công chức cấp huyện và 16 cán bộ, công chức cấp xã; tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” cho 16 tập thể; tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho 93 cá nhân; tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho 39 cá nhân; công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” cho 03 tập thể; công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho 09 cá nhân; khen thưởng theo chuyên đề cho 27 tập thể và 45 cá nhân; ra quyết định nghỉ hưu để hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội đối với 03 trường hợp.

hợp thực hiện tinh giản biên chế.

3.4. Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền tại địa phương: UBND huyện đã thực hiện đầy đủ các quy định về phân cấp quản lý thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được UBND tỉnh giao.

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Về bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt: Thực hiện Văn bản số 680/UBND-NC ngày 28/02/2024 của UBND tỉnh Kon Tum về việc khẩn trương triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập, UBND huyện đã xây dựng Đề án trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định²⁷. Căn cứ vào Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt vị trí việc làm²⁸, UBND huyện tiếp tục sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm đảm bảo theo vị trí được phê duyệt.

4.2. Về thực hiện quy định về tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức

Từ đầu năm đến nay, UBND huyện đã triển khai công tác tuyển dụng công chức, viên chức đúng theo quy trình và thẩm quyền quy định, cụ thể:

Đối với công chức huyện: Trên cơ sở vị trí việc làm đã đăng ký, sau khi có quyết định tuyển dụng công chức của Sở Nội vụ, UBND huyện đã thực hiện bố trí công tác cho 04 trường hợp công chức cấp huyện theo vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng²⁹; điều động 04 công chức cấp huyện³⁰.

Đối với công chức cấp xã: UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 26/7/2024 về tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024. Trong đó tổng số biên chế công chức cấp xã được sử dụng để tuyển dụng là 11 biên chế, dự kiến thời gian tổ chức trong Quý III, năm 2024. UBND huyện đã ban hành Thông báo số 82/TB-UBND ngày 26/7/2024 về tuyển dụng công chức cấp xã huyện Kon Rẫy năm 2024, hiện đang trong thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển. Thực hiện điều động 05 công chức xã³¹.

Đối với viên chức: Trên cơ sở kết quả tuyển dụng viên chức năm 2023, UBND huyện đã ra quyết định tuyển dụng đối với 37 viên chức sự nghiệp giáo dục. UBND huyện đã ban hành văn bản triển khai công tác tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm học 2024 - 2025³², trong đó, chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Kế hoạch tuyển dụng và tham mưu Ủy ban

²⁷ Tờ trình số 18/TTr- UBND ngày 10/3/2024 về việc phê duyệt vị trí việc làm cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã và cơ cấu ngạch công chức cấp huyện thuộc UBND huyện Kon Rẫy; Tờ trình số 27/TTr- UBND ngày 25/3/2024 về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy.

²⁸ Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 về việc phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức cấp huyện và vị trí việc làm của cán bộ, công chức cấp xã thuộc Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy; Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 30/3/2024 về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy.

²⁹ Nguyễn Văn Thuận, Nguyễn Y Băng, Bùi Thị Thu Huyền, Nguyễn Duy Khánh.

³⁰ Huỳnh Thị Thảo Anh, Lê Thị Thuý Hằng, Đoàn Thị Ngọc Diệp, Nguyễn Thị Thu Phương.

³¹ Võ Thị Kim Nhung, Đỗ Thị Thu Hương, Đoàn Thiều Hùng, Nguyễn Chí Văn, Đặng Lê Tuấn.

³² Công văn số 1330/UBND-NC ngày 24/7/2024.

nhân dân huyện trình Sở Nội vụ thẩm định đảm bảo theo quy trình. Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác 09 viên chức, điều động nội bộ 07 viên chức, điều động ra khỏi địa bàn 03 viên chức, tiếp nhận 10 viên chức.

4.3. Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức: Từ đầu năm đến nay, UBND huyện đã ra quyết định tiếp nhận và bổ nhiệm cho 02 công chức lãnh đạo³³; điều động và bổ nhiệm đối với 08 viên chức quản lý³⁴, công chức lãnh đạo quản lý 05 người³⁵; bổ nhiệm lại 02 viên chức quản lý³⁶; phê chuẩn kết quả miễn nhiệm Chủ tịch UBND cấp xã, nhiệm kỳ 2021-2026 đối với 04 trường hợp³⁷; phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND cấp xã, nhiệm kỳ 2021-2026 đối với 05 trường hợp³⁸.

4.4. Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Từ đầu năm đến nay, UBND huyện đã triển khai rà soát, đăng ký nhu cầu tham gia các khóa bồi dưỡng năm 2024 theo Văn bản số 380/SNV-CCVC ngày 05/01/2024 của Sở Nội vụ³⁹; cử 02 công chức tham gia lớp Bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính và tương đương - Khoá 17, năm 2024⁴⁰.

4.5. Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại địa phương

UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo về kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện⁴¹; chỉ đạo, quán triệt và phổ biến đến các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức biết để thực hiện nghiêm các quy định kỷ luật, kỷ cương hành chính và các văn bản có liên quan⁴².

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã khẩn trương tập trung xử lý công việc và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Nhân dân khi có nhu cầu giao dịch. Đồng thời, cán bộ, công chức, viên chức đã nâng cao tinh thần, thái độ làm việc, sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc, nghiêm chỉnh chấp hành nội

³³ Gồm các ông: A Vai, Huỳnh Quốc Thái.

³⁴ Gồm các ông, bà: Trương Thị Phương, Vũ Thị Sáu, Nguyễn Thị Hồng, Lê Xuân Cao, Phan Thị Thúy Phương, Nguyễn Tiên Phong, Tiên Kim Dung, Đậu Thị Kim Anh.

³⁵ Gồm các ông, bà: Nguyễn Xuân Trung, Lê Quang Chính, Lê Văn Dẫu, Võ Tuấn Quân, Đỗ Dũng Sỹ.

³⁶ Ông Nguyễn Duy Bắc, Trần Minh Quang.

³⁷ Gồm các ông: Đặng Tuấn Tịnh, Nguyễn Ngọc Đông, Đào Thanh Sang, Huỳnh Quốc Thái.

³⁸ Gồm các ông (bà): Nguyễn Ngọc Đông, Đào Thanh Sang, Lê Văn Thái, Lê Văn Cẩm Thi, Đinh Địa.

³⁹ Công văn số 212/UBND-NC ngày 02/02/2024 về việc đăng ký công chức, viên chức tham gia các khóa bồi dưỡng năm 2024.

⁴⁰ Tại Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 của UBND huyện.

⁴¹ Các văn bản của UBND huyện: Công văn số 215/UBND-NC ngày 02/02/2024 về việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; Công văn số 699/UBND-NC ngày 26/4/2024 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện quy chế văn hóa công sở, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, người lao động; Công văn số 1303/UBND-NC ngày 19/7/2024 về triển khai, thực hiện Kết luận số 1883-KL/TU ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

⁴² Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án Văn hóa công vụ; Kết luận số 1663-KL/TU ngày 24/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 26/02/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh...

quy, quy chế, đeo thẻ công chức; thực hiện việc trực cơ quan trong dịp Lễ đảm bảo, không xảy ra trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định về văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại địa phương:

Thực hiện nghiêm Luật Ngân sách nhà nước, tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước. Giám sát chặt chẽ các khoản chi từ ngân sách nhà nước, bảo đảm triệt để tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm soát chặt chẽ việc ứng trước dự toán, chi chuyển nguồn, chi từ nguồn dự phòng ngân sách nhà nước.

Thu chi ngân sách: Từ đầu năm đến nay, thu ngân sách nhà nước tại địa bàn đạt 54.781 triệu đồng đạt 65,3% dự toán (thu điều tiết ngân sách huyện hưởng 42.315 triệu đồng đạt 65,5% dự toán). Chi ngân sách địa phương là 251.070 triệu đồng, đạt 51,5% dự toán.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2024 là 182.548,6 triệu đồng. Đến ngày 30/6/2024 đã giải ngân 37.689,6 triệu đồng, đạt 20,64% so với kế hoạch (bao gồm 63.964,09 triệu đồng vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện các Chương trình MTQG, Đến ngày 30/6/2024 đã giải ngân 28.910,6 triệu đồng, đạt 45,19% so với kế hoạch được giao). Ước thực hiện đến hết niên độ năm 2024 là 182.548,6 triệu đồng, đạt 100% so với kế hoạch được giao.

Từ đầu năm đến nay, thực hiện Công văn số 409/UBND-KTTH ngày 31/01/2024 của UBND tỉnh, UBND huyện đã tiến hành rà soát các nội dung thực hiện điều chỉnh báo cáo quyết toán NSDP năm 2022, triển khai thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước theo đúng quy định⁴³.

5.2. Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc: UBND huyện đã giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2023-2025⁴⁴, trong đó: 01 đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm kinh phí hoạt động, 01 đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần kinh phí hoạt động, 27 đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động. Các đơn vị được giao quyền tự chủ đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản đúng quy tắc, nội dung và phạm vi thực hiện theo đúng các quy định về chế độ tài chính khác hiện hành.

5.3. Việc rà soát xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công:

Công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện từng bước được hoàn thiện và đi vào nề nếp. Các cơ quan, đơn

⁴³ Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 16/05/2024 về việc nộp trả ngân sách tỉnh kinh phí hết nhiệm vụ chi theo kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước đối với niên độ ngân sách năm 2022.

⁴⁴ Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 13/01/2023; Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 13/01/2023; Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 30/01/2023; Quyết định số 1404/QĐ-UBND ngày 30/12/2022.

vị, địa phương thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng tài sản công. Tài sản công được sử dụng hiệu quả, tiết kiệm đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định.

Công tác theo dõi, hạch toán tài sản công tại các cơ quan, đơn vị tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp và Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế quản lý và sử dụng tài sản công năm 2024 và công khai tài sản theo đúng quy định.

5.4. Tình hình tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Sau khi nhận các văn bản kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm toán⁴⁵, UBND huyện đã tổ chức họp triển khai rút kinh nghiệm, thực hiện ban hành văn bản số 1365/UBND-NC ngày 29/7/2024 về việc triển khai thực hiện các kiến nghị tại kết luận thanh tra số 03-TTR của thanh tra tỉnh, trong đó chỉ đạo các đơn vị địa phương thực hiện nghiêm túc các kiến nghị đã chỉ ra tại Kết luận thanh tra số 03-TTR ngày 22/7/2024 của Thanh tra tỉnh. Đồng thời đang chỉ đạo các phòng, ban đơn vị và địa phương liên quan thực hiện các nội dung trong thông báo kết quả kiểm toán theo nội dung chỉ đạo tại Công văn số 2751/UBND-KTTH ngày 01/8/2024 của UBND tỉnh Kon Tum về việc triển khai thực hiện báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 và chuyên đề lồng ghép của tỉnh Kon Tum.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

6.1. Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số tại địa phương: Thực hiện kế hoạch số 4627/KH-UBND ngày 29/12/2023 về chuyển đổi số tỉnh Kon tum năm 2024, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND, ngày 26/01/2024 về kế hoạch chuyển đổi số huyện Kon Rẫy năm 2024. Tiếp tục ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện⁴⁶ nhằm triển khai có hiệu quả các chỉ tiêu về

⁴⁵ Thông báo số 41/TB-KV XII, ngày 01/7/2024 của Kiểm toán Nhà nước khu vực XII về thông báo kết quả kiểm toán tại huyện Kon Rẫy; Kết luận thanh tra số 03-TTR ngày 22/7/2024 của Thanh tra tỉnh kết luận thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại UBND huyện Kon Rẫy.

⁴⁶ Kế hoạch số 01/KH-TCT, ngày 27/02/2024 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 huyện về việc Triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn huyện Kon Rẫy năm 2024.

Các văn bản của UBND huyện: Công văn số 216/UBND-VX ngày 02/02/2024 về việc tuyên truyền về chuyển đổi số trên trang thông tin điện tử và hệ thống thông tin cơ sở năm 2024; Công văn số 379/UBND-VX ngày 11/3/2024 về việc đôn đốc tham gia các khóa bồi dưỡng về chuyển đổi số trên nền tảng moocs của Bộ Thông tin và Truyền thông; Công văn số 387/UBND-VX ngày 12/3/2024 về việc triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh mạng trên địa bàn huyện; Công văn số 423/UBND-VX ngày 18/3/2024 về việc triển khai Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành "Quy chế phối hợp quản lý, vận hành Cụm thông tin điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Công văn số 447/UBND-VX ngày 20/3/2024 về việc khai Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số; Công văn số 526/UBND-VX ngày 04/4/2024 về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh tại cuộc họp trực tuyến tổng kết công tác năm 2023 của Ban Chỉ đạo; Kế hoạch số 87/KH-UBND, ngày 19/04/2024 về việc Triển khai thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê

chuyển đổi số trên địa bàn huyện. Rà soát kiện toàn Tổ giúp việc Chuyển đổi số huyện.

6.2. Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật: Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện đều được trang bị đầy đủ máy vi tính và các trang thiết bị khác để phục vụ việc xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, đặc biệt là tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, các xã, thị trấn đều đã trang bị máy tính, máy scan, photo, ghế ngồi chờ, quầy tiếp nhận...

- Mạng Truyền số liệu chuyên dùng cấp I và II đến 100% các đơn vị, cơ quan quản lý nhà nước cấp huyện, xã.

- 100% xã được phủ sóng 2G, 3G, 4G; hạ tầng mạng cáp quang phủ đến 100% xã và 100% số thôn được phủ sóng 3G, 4G.

- Đề thực hiện tốt Quyết định số 2269/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025 và hướng dẫn tại Thông tư số 14/2022/TT-BTTTT ngày 28/10/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định danh mục, chất lượng dịch vụ viễn thông công ích và hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025; UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với UBND các xã, thị trấn có liên quan tiến hành rà soát thôn, cụm dân cư chưa phủ sóng băng di động trên địa bàn huyện đề xuất bổ sung vào Chương trình viễn thông công ích qua các năm tiếp theo đến năm 2025.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 70%; tỷ lệ hộ gia đình có điện thoại thông minh đạt 70%; tỷ lệ hộ gia đình có cáp quang băng rộng đạt 52,8%.

6.3. Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng và các ứng dụng, dịch vụ nội bộ

Tình hình ứng dụng phần mềm quản lý văn bản: Đến nay, UBND huyện đã sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT Ioffice, đảm bảo 100% văn bản (*trừ văn bản mật*) trao đổi dưới dạng điện tử theo quy định; qua việc sử dụng ứng dụng đã tiết kiệm được thời gian, văn phòng phẩm, lưu trữ, tìm kiếm văn bản tiện lợi, thuận tiện trong việc trao đổi thông tin, công việc, quản lý, chỉ đạo điều hành; các phần mềm chuyên ngành đang được các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện sử dụng có hiệu quả, như: Phần mềm quản lý đăng ký tài sản nhà nước, quản lý hộ tịch, kế toán, quản lý người có công..., Văn phòng HĐND&UBND huyện đã trang bị hệ thống phòng chống phần mềm độc hại đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ cho máy chủ và các máy trạm tại UBND huyện.

Việc ứng dụng chữ ký số trong gửi, nhận văn bản điện tử: UBND huyện đã triển khai có hiệu quả chữ ký số trong hoạt động trao đổi thông tin giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện. Đến nay, 100% cơ quan, đơn vị ứng dụng

chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong giao dịch điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện, cụ thể đã đăng ký và sử dụng 104 chứng thư số (70 chứng thư số cá nhân, 34 chứng thư số tổ chức).

Tình hình sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ của cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị: Tỷ lệ cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ trong công việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện đạt 100%.

Hệ thống giao ban trực tuyến đa phương tiện đã được vận hành, khai thác có hiệu quả phục vụ tốt các kỳ họp, giao ban trực tuyến.

6.4. Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu: Các cơ quan, đơn vị đã cung cấp, cập nhật thông tin chỉ đạo, điều hành; đồng thời cung cấp tương đối đầy đủ các bộ thủ tục hành chính do UBND tỉnh công bố trên Trang thông tin điện tử huyện.

UBND huyện triển khai có hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin dùng chung: Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu (LGSP); chữ ký số chuyên dùng Chính phủ; Hệ thống thư điện tử công vụ; Trung tâm giám sát an toàn thông tin (SOC).

6.5. Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp

Trên địa bàn huyện đã triển khai các nền tảng số phục vụ công tác quản lý nhà nước và phục vụ xã hội như:

- Nền tảng địa chỉ số: Gắn biển địa chỉ số đến từng công trình, nhà cửa, địa điểm đã được tạo địa chỉ số; tích hợp với nền tảng bản đồ số quốc gia dựa trên cơ sở dữ liệu quốc gia địa chỉ số, có chức năng chỉ đường, dẫn đường đến được từng địa chỉ số đã được tạo. Số hộ gia đình có địa chỉ số trên địa bàn huyện Kon Rẫy 7.528/8.244 hộ chiếm tỷ lệ 91,31%.

- Nền tảng dạy học trực tuyến: Xây dựng và phát triển nền tảng đào tạo trực tuyến cung cấp một hệ sinh thái học tập bao gồm: quản lý học tập, quản lý kho tài nguyên học liệu số... cho giáo viên, học sinh và các cơ sở giáo dục. Hiện nay, các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện đã triển khai nền tảng dạy học trực tuyến 100%.

- Nền tảng học kỹ năng trực tuyến mở: UBND huyện đang triển khai khóa bồi dưỡng về chuyển đổi số trên nền tảng moocs của Bộ Thông tin và Truyền thông tới cán bộ, công chức, Nhân dân trên địa bàn để phổ cập kỹ năng sử dụng các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu khác trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng; cơ bản nắm được cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu.

- Nền tảng hóa đơn điện tử: Giúp rút ngắn thời gian thực hiện giao dịch điện tử, tiết kiệm chi phí, xây dựng cơ sở dữ liệu về hóa đơn, khắc phục tình trạng gian lận sử dụng bất hợp pháp, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh cho các chủ thể kinh doanh. Có 28/28 hộ kinh doanh trên địa bàn sử dụng nền tảng hóa đơn điện tử.

- Nền tảng định danh người dân và xác thực điện tử: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người dân trên địa bàn huyện về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc triển khai Đề án 06, nhất là lợi ích, hiệu quả của tài khoản định danh điện tử đối với đời sống và sự

phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Số người có danh tính số là 16.126/31.577, chiếm tỷ lệ 51,06%.

- Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến của người dân: Thu thập, tổng hợp ý kiến phản ánh, đánh giá của người dân liên quan đến mọi vấn đề đời sống kinh tế, xã hội. Cơ quan nhà nước thu thập, đánh giá mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng các dịch vụ công. Người dân, doanh nghiệp tham gia phản ánh, đánh giá tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/p/phananhkiennghi/pakn-gui-pakn.html>. Qua đánh giá 100% người dân và doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử: Khi đi khám bệnh, thông qua hồ sơ sức khỏe điện tử, người dân cung cấp cho thầy thuốc biết tình trạng sức khỏe, tiền sử bệnh tật và quá trình khám chữa bệnh một cách nhanh chóng, chính xác, đầy đủ, tạo thuận lợi cho việc chẩn đoán và điều trị. Tỷ lệ người dân trên địa bàn huyện có hồ sơ sức khỏe điện tử chiếm tỷ lệ 70%.

Một số nền tảng đã được các doanh nghiệp triển khai phục vụ nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội như: Nền tảng sàn thương mại điện tử: Đến nay, trên địa bàn huyện số lượng giao dịch trên sàn TMĐT Postmart⁴⁷ là 147 giao dịch. Việc phát triển kinh tế số đã thay đổi hoàn toàn nhận thức, cách làm truyền thống của người dân, hộ gia đình về tiêu thụ sản phẩm trên không gian số, sàn thương mại điện tử, mở rộng không gian tiêu thụ sản phẩm; triển khai, đẩy mạnh chương trình OCOP đưa các sản phẩm nông nghiệp lên sàn giao dịch điện tử.

6.6. Việc cung cấp, cập nhật thông tin trên trang Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương: Trang thông tin điện tử huyện Kon Rẫy được thành lập theo Nghị định 42/2022/NĐ-CP, ngày 24/6/2022 về Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng có địa chỉ: **konray.kontum.gov.vn** (đã được cấp chứng chỉ tin nhiệm mạng). UBND huyện đã ban hành Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Trang Thông tin điện tử và Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử huyện Kon Rẫy. Trong năm 2024, Trang thông tin điện tử huyện Kon Rẫy tiếp tục hoạt động tích cực trong công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị - xã hội tại địa phương; phản ánh đầy đủ, kịp thời các sự kiện nổi bật, các mặt đời sống xã hội, cổ vũ, động viên phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn.

6.7. Việc phân công cán bộ phụ trách chuyển đổi số; công tác bồi dưỡng, tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của đơn vị

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 về việc kiện toàn và đổi tên ban chỉ đạo chính quyền điện tử huyện Kon Rẫy. Phân công 01 chuyên viên phụ trách tham mưu về chuyển đổi số và an toàn thông tin tại Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 về phân công cán bộ, công chức phụ trách nội dung chuyển đổi số và an toàn thông tin của UBND huyện Kon Rẫy.

UBND huyện đã cử cán bộ, công chức phụ trách các nội dung có liên quan về

⁴⁷ Sàn Thương mại điện tử Postmart (bưu điện) chuyên cung cấp các sản phẩm chất lượng chuẩn OCOP, VietGap cũng như đặc sản vùng miền tại Việt Nam theo các tiêu chí “an toàn - chất lượng - tiện lợi”.

chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng do cấp trên tổ chức. Năm 2024, UBND huyện đã triển khai cho các thành viên trong BCD chuyển đổi số của các xã, thị trấn, 49/49 Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn, người dân tham gia các khóa bồi dưỡng về chuyển đổi số trên nền tảng moocs của Bộ Thông tin và Truyền thông trên địa bàn huyện gồm 3.232 người⁴⁸; công tác tuyên truyền, phổ biến về Bộ chỉ số chuyển đổi số, lợi ích, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; các văn bản của Trung ương, của Tỉnh, của Huyện về chuyển đổi số được thực hiện thường xuyên trên hệ thống loa truyền thanh, nhóm Zalo của các Tổ công nghệ số cộng đồng. Đồng thời, các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng đã đẩy mạnh tuyên truyền để người dân trên địa bàn dần quen với các khái niệm chuyển đổi số, công nghệ số, nền tảng số, chính quyền số, nông thôn mới thông minh... Từ đó, góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết và sự quan tâm của cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp về nhiệm vụ này.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả tích cực đã đạt được

UBND huyện đã triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ do UBND tỉnh, chủ tịch UBND tỉnh giao, kịp thời xây dựng đầy đủ và ban hành các Văn bản để triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn huyện. Công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng quy trình của luật ban hành văn bản, thường xuyên rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định.

Việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở các xã, thị trấn đã mang lại nhiều kết quả tích cực: Thời gian giải quyết công việc được rút ngắn, công dân không phải đi lại nhiều lần, thủ tục hành chính được niêm yết, công khai đầy đủ tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức nắm bắt khi có nhu cầu liên hệ công tác.

Kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị đã có những thay đổi tích cực, đã triển khai thực hiện nghiêm việc đeo thẻ công chức khi thực thi công vụ, quản lý và kiểm tra việc thực hiện giờ giấc làm việc của cán bộ, công chức; các thủ tục hành chính được công khai minh bạch, giải quyết công việc đảm bảo đúng quy trình, đúng thẩm quyền.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế: Việc công bố, công khai thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực chưa được kịp thời theo quy định; vẫn còn tình trạng một số hồ sơ giải quyết trễ hạn, quá hạn, hồ sơ đã trả kết quả thực tế nhưng chậm thao tác kết thúc trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh làm ảnh hưởng đến kết quả

⁴⁸ Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện: 14/14 đồng chí hoàn thành khóa học; Tổ giúp việc Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện: 13/13 đồng chí hoàn thành khóa học; Nhân sự chuyển đổi số cấp xã: 7/7 đồng chí hoàn thành khóa học; Các khóa học dành cho người dân: 3.198 người tham gia Xã Đăk Ruông: 534 người, xã Đăk Pnê: 243 người, xã Tân Lập: 535 người, xã Đăk Tơ Lung: 345 người, xã Đăk Tờ Re: 652 người, xã Đăk Kôí: 534 người, Thị trấn Đăk Rve: 355 người

theo dõi đánh giá theo thời gian thực.

2.2. Nguyên nhân chủ yếu

- Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ chuyên môn.

- Hệ thống trang thiết bị tại bộ phận một cửa cấp xã về cơ bản đáp ứng nhu cầu làm việc và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, tuy nhiên hiện nay một số thiết bị, máy tính tại một số đơn vị đã xuống cấp, ảnh hưởng trong quá trình thao tác trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không

Trên đây là báo cáo phục vụ kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2024 của UBND huyện Kon Rẫy, báo cáo Sở Nội vụ biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- Trung tâm VH-TT-DL và TT;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Thị Hồng Thu